

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN THÁNG 09.2025
(LẦN 1)

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	CĐKS27N2107	Nguyễn Nam	Khang	CĐKS27N21	
2	CĐKS27N3001	Huỳnh Thị Hồ	Duyên	CĐKS27N30	
3	CĐKS28N0715	Phạm Thành	Phát	CĐKS28N07	
4	CDKS2900598	Lê Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N03	
5	CDKS2900532	Tiêu Ngọc Thùy	An	CĐKS29N04	
6	CDKS2900642	Phan Đăng	Trường	CĐKS29N05	
7	CDKS2900660	Đỗ Minh	Thuận	CĐKS29N10	
8	CĐKS27N0318	Nguyễn Huỳnh	Như	CĐKS27N03	Thi lại LT
9	CĐKS27N0902	Đặng Thị Vân	Anh	CĐKS27N09	Thi lại LT
10	CĐKS27N1215	Nguyễn Minh	Quang	CĐKS27N12	Thi lại LT, TH(F&B)
11	CĐKS26N0901	Nguyễn Thanh	Bách	CĐKS27N25	Thi lại TH(F&B)
12	CĐKS27N3614	Lê Thị Ngọc	Thanh	CĐKS27N36	Thi lại LT
13	CĐKS28N0801	Nguyễn Thanh	Ngân	CĐKS28N08	Thi lại LT, TH(FO)
14	CĐKS28N0903	Trần Diễm	Quỳnh	CĐKS28N09	Thi lại LT
15	CDKS2900424	Lý Hưng	Phước	CĐKS29N03	Thi lại LT
16	CDKS2900608	Lương Phan Yến	Trâm	CĐKS29N03	Thi lại LT, TH(FO)
17	CDKS2900655	Mai Thị Anh	Thư	CĐKS29N03	Thi lại LT
18	CDKS2900189	Trần Bảo	Quốc	CĐKS29N03	Thi lại LT
19	CDKS2900529	Đào Nguyễn Hải	My	CĐKS29N04	Thi lại LT
20	CDKS2900530	Nguyễn Thị Thúy	Liều	CĐKS29N05	Thi lại LT
21	CDKS2900308	Nguyễn Thị Cẩm	Thi	CĐKS29N06	Thi lại LT
22	CDKS2900311	Ngô Nguyễn Hạnh	Vi	CĐKS29N06	Thi lại LT, TH(FO)
23	CDKS2900473	Nguyễn Minh	Huy	CĐKS29N09	Thi lại TH(F&B)

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
24	CDKS2900420	Phạm Văn	Trọng	CĐKS29N09	Thi lại TH(F&B)
25	CDKS2900775	Đinh Thị Kim	Hương	CĐKS29N11	Thi lại LT
26	CDKS2900749	Trần Hồ	Hải	CĐKS29N11	Thi lại LT
27	CĐKS28N0604	Bùi Thị	Giao	CĐKS29N15	Thi lại LT
28	CDKS2900912	Đỗ Trần Quang	Nhật	CĐKS29N15	Thi lại LT, TH(FO, F&B)

Tổng số sinh viên đủ điều kiện dự thi: 28